

Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh

# Quy trình quản lý nợ phải thu & phải trả

*Quy trình tương lai và diễn giải*

# Thuật ngữ

ARAP

Hệ thống quản lý nợ phải thu và nợ phải trả

DRAFT

# Nội dung

Kiểm soát tài liệu	1
Chú thích lưu đồ	2
Phạm vi và giả định của tài liệu	3
1. Quy trình quản lý tạm ứng	4
2. Quy trình quản lý nợ doanh thu của tài xế tại bãi giao ca	8
3. Quy trình quản lý các khoản chi hộ	11
3.1 Quy trình quản lý các khoản chi hộ tiền điện thoại	11
3.2 Quy trình quản lý các khoản chi hộ tiền bảo hiểm xe thương quyền	14
4. Quy trình quản lý phải thu tiền mua xe trả góp	17
5. Quy trình quản lý phải thu phí thương hiệu	20
6. Quy trình quản lý phải thu phát sinh tại xưởng bảo dưỡng sửa chữa	23
7. Quy trình quản lý phải thu tiền phạt vi phạm	25
8. Quy trình quản lý ký quỹ phải trả	28
9. Quy trình cản trừ nợ phải thu, nợ phải trả	31

## Kiểm soát tài liệu

Lịch sử chỉnh sửa:

Phiên bản	Tác giả	Ngày	Chỉnh sửa
1.0	Phạm Văn Danh	5 tháng 8 năm 2015	

Tài liệu này được rà soát bởi:

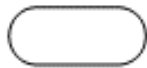








Số thứ tự	Người rà soát	Ngày rà soát
1		
2		
3		
4		

**Phê duyệt**

Tài liệu này được phê duyệt bởi:

Số thứ tự	Tên	Chữ ký	Ngày phê duyệt
1			
2			
3			
4			

## Chú thích lưu đồ

Chú thích			
	<b>Bắt đầu/ Kết thúc:</b> Mô tả điểm bắt đầu/ điểm kết thúc trong quy trình		<b>Tất cả tài liệu đầu ra báo cáo hay bản in:</b> Tài liệu in ra từ hệ thống, báo cáo, biểu mẫu
	<b>Bước trên hệ thống:</b> Mô tả hoạt động/ bước thực hiện trên hệ thống trong quy trình		<b>Đường nối liền:</b> sử dụng để nối các bước thực hiện trong quy trình với nhau theo một hướng thông thường
	<b>Mốc ra quyết định:</b> Mô tả mốc ra quyết định/ hoặc những trường hợp có thể xảy ra tùy theo lựa chọn trong quy trình. Mỗi nhánh quyết định từ mô tả những lựa chọn khác nhau.		<b>Đường nối đứt:</b> sử dụng để nối bước thực hiện không thường xuyên hoặc có điều kiện trong ngữ cảnh nhất định trong quy trình
	<b>Quy trình có sẵn</b> được sử dụng trong trường hợp cần tham chiếu đến quy trình đã có sẵn. Điền thông tin của quy trình, tên, số quy trình để dễ dàng cho việc tham chiếu.		<b>Bước thủ công:</b> Mô tả hoạt động/ bước thực hiện thủ công trong quy trình.
	<b>Tham chiếu trên cùng trang:</b> sử dụng để tham chiếu và kết nối các bước thực hiện trong cùng một trang. Cách tham chiếu này rất hiệu quả trong việc làm đơn giản hóa những quy trình phức tạp.		

## Phạm vi và giả định của tài liệu

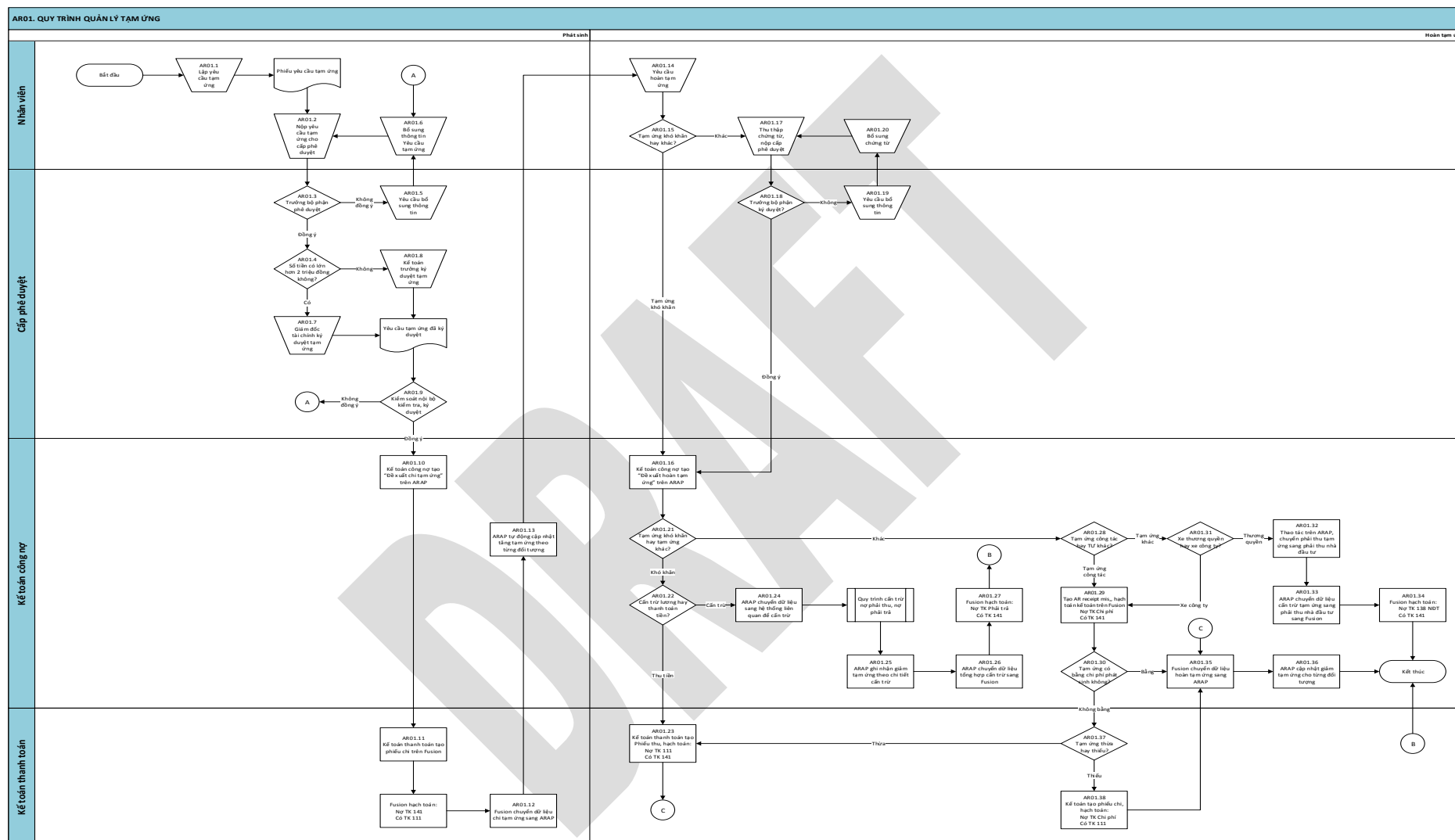
Tài liệu này cung cấp quy trình tổng quát về thiết kế cũng như định nghĩa chi tiết cấp độ nghiệp vụ cho các quy trình tương lai cần triển khai tại Mai Linh như một phần của dự án triển khai hệ thống Oracle. Quy trình tương lai đã được xây dựng để đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp khác nhau ở mỗi quy trình. Các dòng chảy quy trình có khả năng thích ứng và mở rộng tùy thuộc vào nhu cầu thay đổi của doanh nghiệp.

Mô hình quy trình giải thích tổng quát dòng công việc được thực hiện trong tương lai và người chịu trách nhiệm hoàn thành công việc. Mô hình bao gồm các phần sau:

- **Mô tả quy trình:** Mô tả tổng quát bằng từ ngữ quy trình được thực hiện cho mỗi trường hợp, bao gồm xác định đầu vào và đầu ra cho các quy trình.
- **Lưu đồ quy trình:** Mô tả thiết kế tổng quát bằng hình vẽ.
- **Danh mục các bước quy trình:** Bao gồm các bước chính của quy trình. Mỗi bước nên có tiêu đề mô tả tóm gọn. Người chịu trách nhiệm thực hiện mỗi bước cũng được ghi nhận.

Tài liệu này nên được sử dụng chung với các tài liệu tương tự từ các phần công việc khác để hình thành tài liệu bàn giao hoàn chỉnh cho quy trình tổng hợp.

## 1. Quy trình quản lý tạm ứng



Diễn giải:

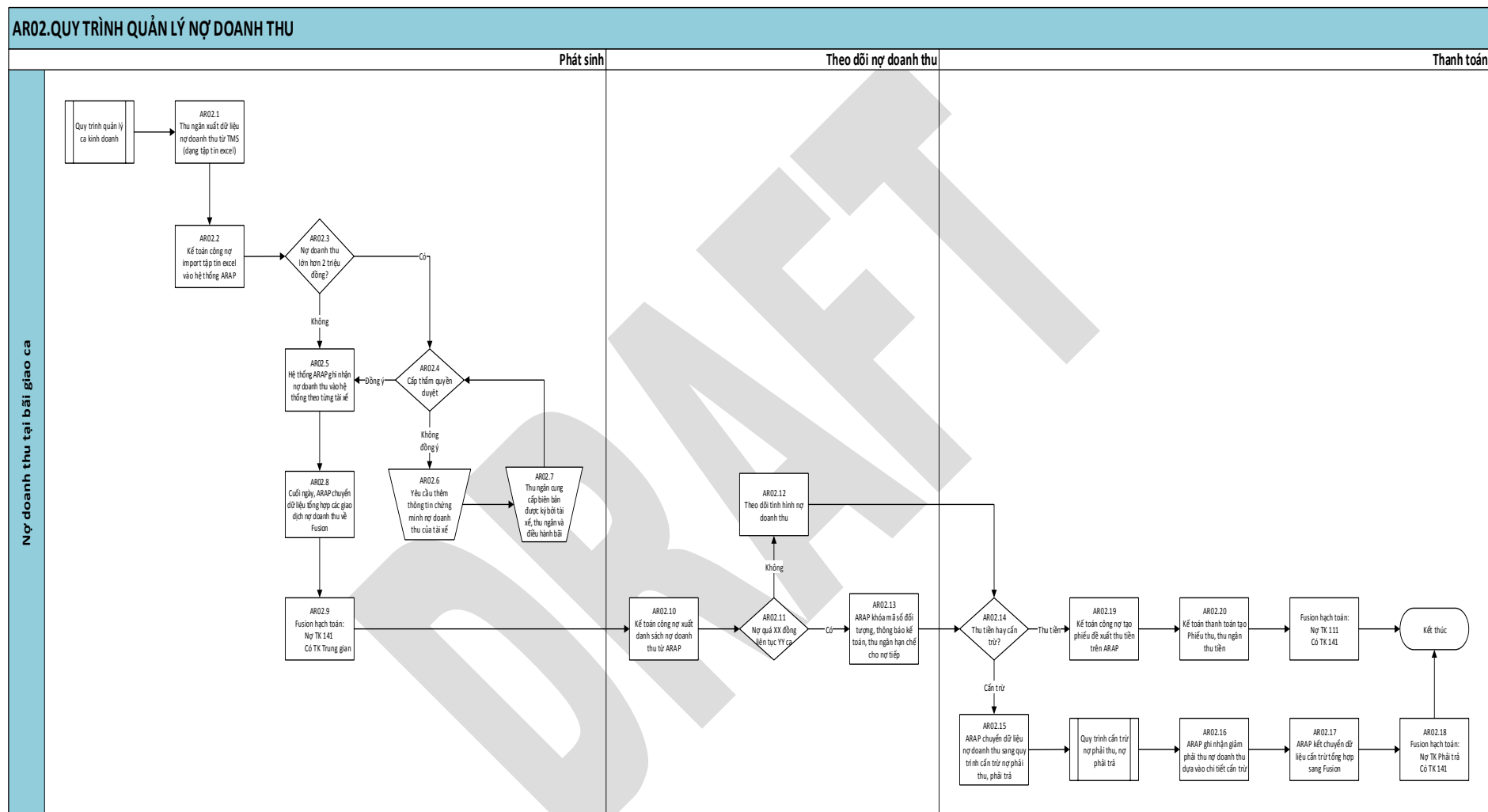
STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR01.1	Lập yêu cầu tạm ứng	Người tạm ứng lập yêu cầu tạm ứng theo mẫu có sẵn cung cấp bởi bộ phận thanh toán.	Nhân viên	Thủ công
AR01.2	Nộp yêu cầu tạm ứng cho cấp phê duyệt	Người yêu cầu tạm ứng sau khi điền vào mẫu phiếu yêu cầu tạm ứng nộp yêu cầu tạm ứng cho cấp phê duyệt xem xét và phê duyệt.	Nhân viên	Thủ công
AR01.3	Trưởng bộ phận phê duyệt	Trưởng bộ phận phê duyệt Phiếu yêu cầu tạm ứng lập bởi nhân viên: <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu Trưởng bộ phận Đồng ý với Phiếu yêu cầu tạm ứng thì chuyển sang <b>Bước AR01.4</b>;</li> <li>Nếu Trưởng bộ phận Không đồng ý với Phiếu yêu cầu tạm ứng thì chuyển sang <b>Bước AR01.5</b>.</li> </ul>	Trưởng bộ phận	Thủ công
AR01.4	Số tiền tạm ứng có lớn hơn 2 triệu đồng không?	Nếu số tiền tạm ứng lớn hơn 2 triệu đồng thì chuyển sang <b>Bước AR01.7</b> ; Nếu số tiền tạm ứng nhỏ hơn 2 triệu đồng thì chuyển sang <b>Bước AR01.8</b> .		
AR01.5	Yêu cầu bổ sung thông tin	Nếu Trưởng bộ phận không đồng ý với Phiếu yêu cầu tạm ứng thì trưởng bộ phận yêu cầu nhân viên tạm ứng chỉnh sửa/bổ sung nội dung yêu cầu tạm ứng.	Trưởng bộ phận	Thủ công
AR01.6	Bổ sung thông tin	Nhân viên tạm ứng thực hiện bổ sung thông tin theo yêu cầu của Trưởng bộ phận	Nhân viên	Thủ công
AR01.7	Giám đốc tài chính ký duyệt	Giám đốc tài chính ký duyệt Yêu cầu tạm ứng	Giám đốc tài chính	Thủ công
AR01.8	Kế toán trưởng ký duyệt	Kế toán trưởng ký duyệt Yêu cầu tạm ứng	Kế toán trưởng	Thủ công
AR01.9	Kiểm soát nội bộ kiểm tra, ký duyệt	Kiểm soát nội bộ rà soát, kiểm tra Yêu cầu tạm ứng của nhân viên: <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu Kiểm soát nội bộ Đồng ý thì chuyển sang <b>Bước AR01.10</b>;</li> <li>Nếu kiểm soát nội bộ Không đồng ý thì chuyển sang <b>Bước AR01.6</b>.</li> </ul>	Kiểm soát nội bộ	Thủ công
AR01.10	Tạo đề xuất chi tạm ứng	Kế toán công nợ đăng nhập vào hệ thống quản lý công nợ ARAP và tạo phiếu đề xuất chi tạm ứng trên ARAP.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR01.11	Tạo phiếu chi trên Fusion	Kế toán thanh toán tạo phiếu chi trên Fusion tương ứng với Phiếu đề xuất chi tạm ứng trên ARAP. Fusion tự động hạch toán theo phiếu chi: Nợ TK 141 Có TK 111	Kế toán thanh toán	Hệ thống
AR01.12	Chuyển dữ liệu	Fusion kết chuyển dữ liệu chi tiền tạm ứng sang ARAP	Tự động	Hệ thống
AR01.13	ARAP cập nhật phải thu	Hệ thống ARAP tham chiếu dữ liệu chuyển từ Fusion để ghi nhận tăng số dư tạm ứng trên ARAP.	Tự động	Hệ thống



STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR01.14	Yêu cầu hoàn tạm ứng	Nhân viên tạm ứng lập Yêu cầu hoàn tạm ứng	Nhân viên	Thủ công
AR01.15	Tạm ứng khó khăn hay tạm ứng khác?	Nếu tạm ứng là tạm ứng hoàn cảnh khó khăn thì chuyển qua <b>Bước AR01.16</b> ; Nếu tạm ứng là tạm ứng khác thì chuyển sang <b>Bước AR01.17</b> .		
AR01.16	Tạo phiếu đề xuất hoàn tạm ứng	Kế toán công nợ đăng nhập vào hệ thống quản lý công nợ và tạo phiếu Đề xuất hoàn tạm ứng trên hệ thống ARAP.	Kế toán công nợ	Thủ công
AR01.17	Thu thập chứng từ, nộp cấp phê duyệt	Nhân viên hoàn tạm ứng thu thập các chứng từ liên quan, đính kèm với Yêu cầu hoàn tạm ứng và nộp cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Nhân viên	Thủ công
AR01.18	Trưởng bộ phận ký duyệt	Trưởng bộ phận sẽ rà soát và ký duyệt Yêu cầu hoàn tạm ứng và các chứng từ liên quan: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu Trưởng bộ phận Đồng ý với Yêu cầu hoàn tạm ứng và các chứng từ liên quan thì chuyển sang <b>Bước AR01.16</b>;</li> <li>- Nếu Trưởng bộ phận Không đồng ý với Yêu cầu hoàn tạm ứng và các chứng từ liên quan thì chuyển sang <b>Bước AR01.19</b>.</li> </ul>	Trưởng bộ phận	Thủ công
AR01.19	Yêu cầu bổ sung thông tin	Trưởng bộ phận yêu cầu nhân viên tạm ứng chỉnh sửa/bổ sung nội dung yêu cầu hoàn tạm ứng/bổ sung chứng từ.	Trưởng bộ phận	Thủ công
AR01.20	Bổ sung thông tin	Nhân viên tạm ứng thực hiện bổ sung thông tin theo yêu cầu của Trưởng bộ phận	Nhân viên	Thủ công
AR01.21	Tạm ứng khó khăn hay tạm ứng khác?	Nếu tạm ứng là tạm ứng khó khăn thì chuyển sang <b>Bước AR01.22</b> ; Ngoài ra, chuyển sang <b>Bước AR01.28</b> .		
AR01.22	Cần trừ lương hay thanh toán tiền?	Nếu hoàn tạm ứng qua cần trừ lương thì chuyển sang <b>Bước AR01.24</b> . Nếu hoàn tạm ứng qua thu tiền thì chuyển sang <b>Bước AR01.23</b> .		
AR01.23	Tạo phiếu thu	Kế toán thanh toán tạo phiếu thu trên Fusion và hạch toán thu tiền: Nợ TK 111 Có TK 141	Kế toán thanh toán	Hệ thống
AR01.24	ARAP chuyển dữ liệu sang hệ thống liên quan để cần trừ	ARAP tự động (theo ngày định trước) kết chuyển dữ liệu chi tiết nợ phải thu tạm ứng sang hệ thống liên quan để cần trừ. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạm ứng của nhân viên: chuyển dữ liệu sang Hệ thống Histaff;</li> <li>- Tạm ứng của lái xe: chuyển dữ liệu sang Hệ thống quản lý ca kinh doanh.</li> </ul>	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR01.25	ARAP ghi nhận giảm tạm ứng theo chi tiết cần trừ	Dựa vào dữ liệu cần trừ chi tiết chuyển từ Quy trình cần trừ nợ phải thu, nợ phải trả, ARAP ghi nhận giảm tạm ứng theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
AR01.26	ARAP chuyển dữ liệu cần trừ	ARAP chuyển dữ liệu cần trừ tổng hợp sang Fusion để hạch toán kế toán.	Tự động	Hệ thống
AR01.27	Fusion hạch toán	Nợ TK Phải trả lương nhân viên	Fusion	Hệ thống

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
		Có TK 141		
AR01.28	Tạm ứng công tác hay tạm ứng khác?	Nếu tạm ứng là tạm ứng công tác thì chuyển sang <b>Bước AR01.29</b> ; Ngoài ra, chuyển sang <b>Bước AR01.31</b> .		
AR01.29	Tạo hóa đơn NCC và hạch toán trên Fusion	Kế toán công nợ tạo hóa đơn NCC và hạch toán chi phí trên Fusion: Nợ TK Chi phí Có TK 141	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR01.30	Số tiền tạm ứng có bằng với chi phí thực tế phát sinh không?	Nếu câu trả lời là Bằng thì chuyển sang <b>Bước AR01.35</b> ; Nếu câu trả lời là Không thì chuyển sang <b>Bước AR01.37</b> .		
AR01.31	Xe thương quyền hay xe công ty?	Tạm ứng cho những chi phí liên quan đến xe thương quyền hay xe công ty? Nếu câu trả lời là Xe công ty thì chuyển sang <b>Bước AR01.29</b> ; Nếu câu trả lời là Xe thương quyền thì chuyển sang <b>Bước AR01.32</b> .		
AR01.32	Chuyển nợ tạm ứng sang nợ phải thu nhà đầu tư	Kế toán công nợ chuyển số dư tạm ứng liên quan đến xe thương quyền sang phải thu nhà đầu tư trên hệ thống ARAP.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR01.33	ARAP chuyển dữ liệu cần trừ tạm ứng sang Fusion	ARAP tự động chuyển dữ liệu cần trừ số dư tạm ứng sang phải thu nhà đầu tư sang Fusion để hạch toán kế toán.	ARAP	Hệ thống
AR01.34	Fusion hạch toán kế toán	Dựa vào dữ liệu chuyển từ ARAP, Fusion hạch toán kế toán: Nợ TK 138 – Nhà đầu tư Có TK 141	Fusion	Hệ thống
AR01.35	Fusion chuyển dữ liệu hoàn tạm ứng sang ARAP	Sau khi nghiệp vụ hoàn tạm ứng được hạch toán trên Fusion, Fusion sẽ chuyển dữ liệu này sang ARAP tương ứng theo mã Phiếu đề xuất hoàn tạm ứng để ghi nhận giảm nợ phải thu tạm ứng theo từng đối tượng.	Fusion	Hệ thống
AR01.36	ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu tạm ứng	ARAP dựa vào dữ liệu chuyển từ Fusion để ghi nhận giảm số dư nợ phải thu tạm ứng chi tiết từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
AR01.37	Tạm ứng thừa hay thiếu?	Nếu số tiền tạm ứng lớn hơn chi phí phát sinh thực tế thì chuyển sang <b>Bước AR01.23</b> ; Ngoài ra, chuyển sang <b>Bước AR01.38</b> .	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR01.38	Tạo phiếu chi và hạch toán trên Fusion	Kế toán thanh toán tạo phiếu chi và hạch toán thêm chi phí trên Fusion: Nợ TK Chi phí Có TK 111	Kế toán thanh toán	Hệ thống
Kết thúc quy trình.				

## 2. Quy trình quản lý nợ doanh thu của tài xế tại bãi giao ca



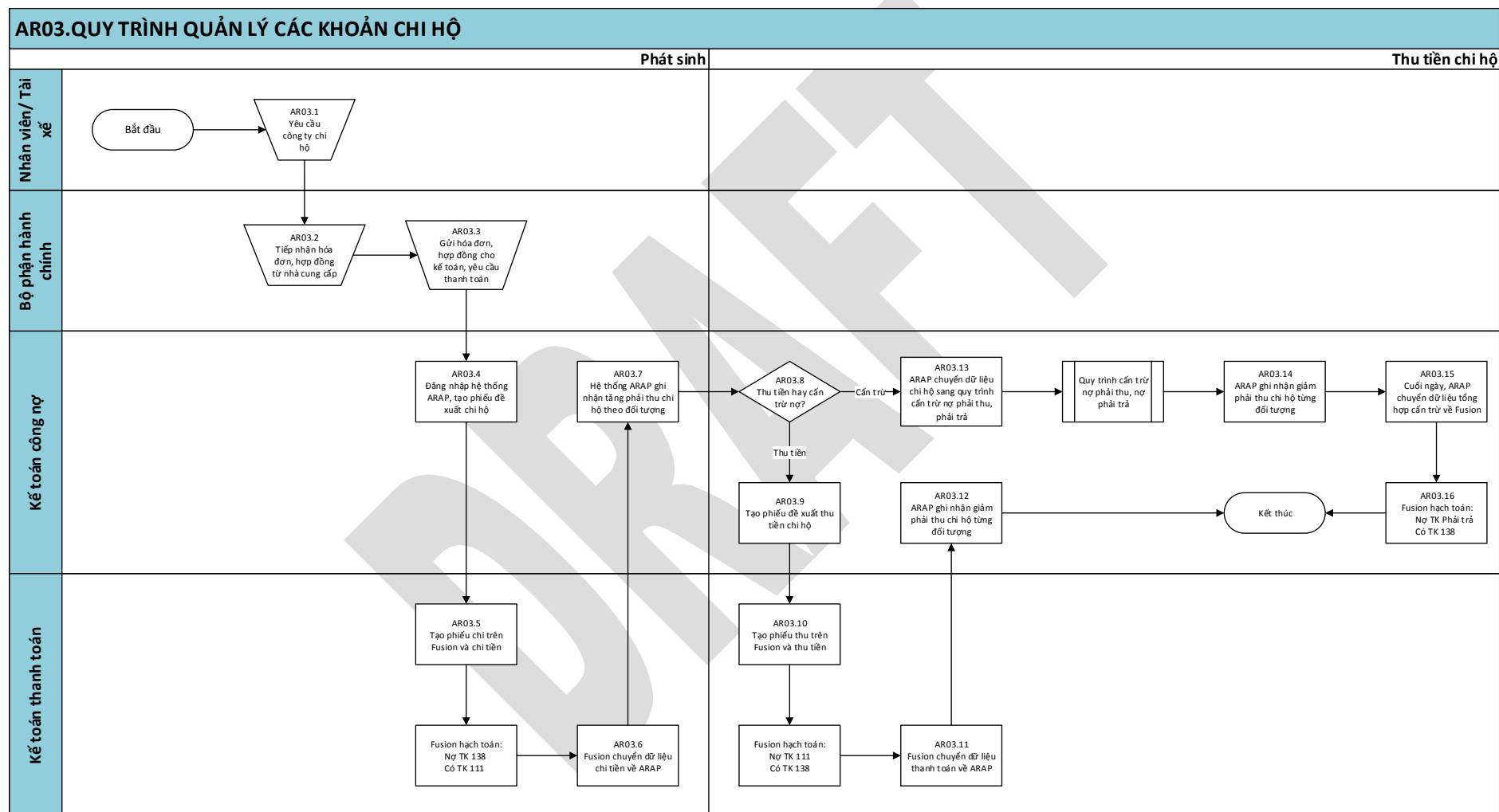
Diễn giải:

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
	Quy trình đầu vào	Quy trình quản lý ca kinh doanh		
AR02.1	TMS xuất dữ liệu nợ doanh thu dưới dạng tập tin Excel	Cuối ngày, Thu ngân tại bãi giao ca sử dụng TMS để xuất dữ liệu nợ doanh thu theo từng tài xế tại bãi giao ca dưới dạng excel và gửi kế toán công nợ ghi nhận.	Thu ngân tại bãi giao ca	Hệ thống
AR02.2	Kế toán công nợ import tập tin excel vào ARAP	Kế toán công nợ đăng nhập hệ thống ARAP và import tập tin excel chứa dữ liệu nợ doanh thu vào hệ thống để ghi nhận nợ doanh thu theo từng tài xế.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR02.3	Nợ doanh thu có lớn hơn 2 triệu đồng không?	Nếu số tiền nợ doanh thu của mỗi tài xế lớn hơn 2 triệu đồng thì chuyển sang <b>Bước AR02.4</b> ; Ngoài ra, chuyển sang <b>Bước AR02.5</b> .	ARAP – tự động	Hệ thống
AR02.4	Cấp có thẩm quyền rà soát, theo dõi	Cấp có thẩm quyền tại văn phòng công ty rà soát các khoản nợ doanh thu lớn hơn 2 triệu đồng. - Nếu cấp có thẩm quyền Đồng ý phê duyệt thì chuyển sang <b>Bước AR02.5</b> ; - Ngoài ra, chuyển sang <b>Bước AR02.6</b> .	Cấp có thẩm quyền	Hệ thống
AR02.5	Hệ thống ARAP ghi nhận nợ doanh thu vào hệ thống theo từng tài xế	Hệ thống ARAP tự động ghi nhận nợ doanh thu vào hệ thống theo từng tài xế dựa vào dữ liệu từ tập tin excel gửi từ Thu ngân bãi giao ca.	ARAP – tự động	Hệ thống
AR02.6	Yêu cầu thêm thông tin chứng minh nợ doanh thu của tài xế	Cấp có thẩm quyền yêu cầu thêm thông tin chứng minh số tiền nợ doanh thu của tài xế.	Cấp có thẩm quyền	Hệ thống
AR02.7	Thu ngân cung cấp biên bản được ký bởi tài xế, thu ngân và điều hành bãi	Thu ngân tại bãi giao ca cung cấp biên bản giao ca tại bãi để chứng minh số tiền nợ doanh thu của tài xế. Biên bản giao ca đã được ký xác nhận bởi tài xế, rà soát và ký duyệt bởi thu ngân và điều hành bãi giao ca.	Thu ngân	Thủ công
AR02.8	Cuối ngày, ARAP chuyển dữ liệu tổng hợp các giao dịch nợ doanh thu về Fusion	Sau khi đã ghi nhận nợ doanh thu vào hệ thống, cuối ngày ARAP chuyển dữ liệu tổng hợp nợ doanh thu phát sinh trong ngày sang Fusion.	ARAP – tự động	Hệ thống
AR02.9	Fusion hạch toán	Fusion hạch toán: Nợ TK 141 Có TK 131	Fusion – tự động	Hệ thống

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR02.10	Kế toán công nợ xuất danh sách nợ doanh thu từ ARAP	Cuối ngày, sau khi nợ doanh thu đã được ghi nhận, Kế toán công nợ xuất danh sách nợ doanh thu từ ARAP.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR02.11	Nợ doanh thu có lớn hơn XX đồng và liên tục trong YY ngày không?	Nếu câu trả lời là Có thì chuyển sang <b>Bước AR02.13</b> ; Ngoài ra, nếu câu trả lời là Không thì chuyển sang <b>Bước AR02.12</b> .	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR02.12	Theo dõi tình hình nợ doanh thu	Kế toán công nợ theo dõi tình hình nợ doanh thu, ghi nhận những trường hợp nợ doanh thu liên tục, tìm hiểu nguyên nhân để hạn chế các rủi ro liên quan đến gian lận có thể phát sinh ở bãi giao ca.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR02.13	ARAP khóa mã số đối tượng, thông báo kế toán, thu ngân hạn chế cho nợ tiếp	Đối với các trường hợp nợ doanh thu liên tục YY ngày và số tiền nợ vượt quá XX đồng thì hệ thống ARAP sẽ khóa mã số đối tượng này và thông báo cho thu ngân tại bãi nhằm cảnh báo và hạn chế cho nợ doanh thu tiếp tục.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR02.14	Thu tiền hay cản trừ nợ?	Nếu câu trả lời là Cản trừ nợ thì thực hiện <b>Bước AR02.15</b> ; Nếu câu trả lời là Thu tiền thì thực hiện <b>Bước AR02.19</b> .	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR02.15	ARAP chuyển dữ liệu nợ doanh thu sang quy trình cản trừ nợ phải thu, phải trả	Định kỳ ARAP chuyển dữ liệu nợ doanh thu của tài xế sang hệ thống quản lý ca kinh doanh để thực hiện cản trừ nợ phải thu và nợ phải trả.	ARAP – Tự động	Hệ thống
AR02.16	ARAP ghi nhận giảm phải thu nợ doanh thu dựa vào chi tiết cản trừ	Dựa vào chi tiết cản trừ được chuyển từ Quy trình cản trừ nợ phải thu, nợ phải trả, ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu nợ doanh thu chi tiết theo từng tài xế.	ARAP – tự động	Hệ thống
AR02.17	ARAP kết chuyển dữ liệu cản trừ tổng hợp sang Fusion	Cuối ngày, ARAP kết chuyển dữ liệu cản trừ tổng hợp sang Fusion để hạch toán kế toán	ARAP – tự động	Hệ thống
AR02.18	Fusion hạch toán	Nợ TK Phải trả Có TK 141	Fusion – tự động	Hệ thống
AR02.19	Kế toán công nợ tạo phiếu đề xuất thu tiền trên ARAP	Kế toán công nợ đăng nhập hệ thống ARAP, tạo phiếu đề xuất thu tiền.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR02.20	Kế toán thanh toán tạo Phiếu thu, thu ngân thu tiền	Kế toán thanh toán tạo phiếu thu trên Fusion, thủ quỹ thu tiền và Fusion hạch toán: Nợ TK 111 Có TK 141	Kế toán thanh toán, Thủ quỹ	Hệ thống
Kết thúc quy trình.				

### 3. Quy trình quản lý các khoản chi hộ

#### 3.1 Quy trình quản lý các khoản chi hộ tiền điện thoại



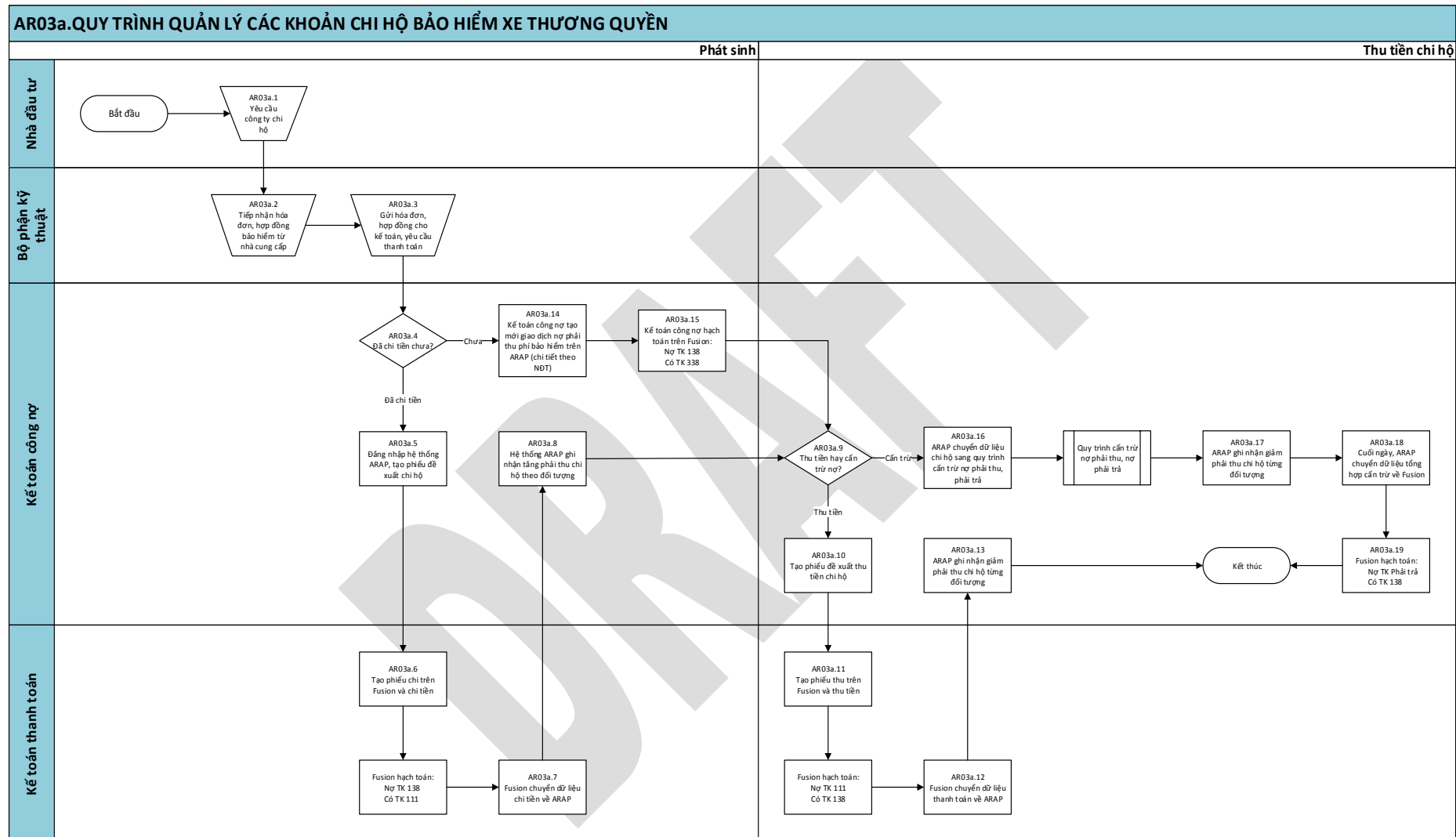
**Diễn giải:**

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR03.1	Yêu cầu công ty chi hộ	Tài xế/nhân viên yêu cầu công ty chi hộ tiền điện thoại hàng tháng; Nhà đầu tư yêu cầu công ty chi hộ tiền bảo hiểm.	Tài xế/nhân viên/nhà đầu tư	Thủ công
AR03.2	Tiếp nhận hóa đơn, hợp đồng từ nhà cung cấp	Bộ phận hành chính tiếp nhận hóa đơn điện thoại hàng tháng từ nhà mạng; Bộ phận tài chính tiếp nhận hợp đồng bảo hiểm xe thương quyền và các chứng từ thanh toán khác.	Bộ phận hành chính/Tài chính	Thủ công
AR03.3	Gửi hóa đơn, hợp đồng cho kế toán, yêu cầu thanh toán	Bộ phận hành chính/Tài chính gửi hóa đơn, hợp đồng và các chứng từ liên quan cho kế toán.	Bộ phận hành chính/Tài chính	Thủ công
AR03.4	Đăng nhập hệ thống ARAP, tạo phiếu đề xuất chi hộ	Kế toán công nợ đăng nhập hệ thống ARAP và tạo phiếu đề xuất chi hộ. Cho từng đối tượng. Khi có nhiều đối tượng, kế toán công nợ có thể tạo phiếu đề xuất tổng hợp bằng cách upload tập tin excel chứa danh sách các đối tượng công nợ.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR03.5	Tạo phiếu chi trên Fusion và chi tiền	Kế toán thanh toán tạo phiếu chi trên Fusion và chi tiền. Hạch toán kế toán: Nợ TK 138 Có TK 111	Kế toán thanh toán	Hệ thống
AR03.6	Fusion chuyển dữ liệu chi tiền về ARAP	Sau khi hạch toán kế toán, Fusion chuyển dữ liệu chi tiền về ARAP.	Fusion	Hệ thống
AR03.7	Hệ thống ARAP ghi nhận tăng phải thu chi hộ theo đối tượng	Hệ thống ARAP dựa vào dữ liệu chuyển từ Fusion để ghi nhận tăng phải thu chi hộ theo từng đối tượng	ARAP	Hệ thống
AR03.8	Thu tiền hay cản trừ nợ?	Nếu thanh toán qua thu tiền thì chuyển sang <b>Bước AR03.9</b> ; Ngoài ra chuyển sang <b>Bước AR03.13</b> .	ARAP	Hệ thống
AR03.9	Tạo phiếu đề xuất thu tiền chi hộ	Kế toán công nợ tạo phiếu đề xuất thu tiền chi hộ trên hệ thống ARAP.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR03.10	Tạo phiếu thu trên Fusion và thu tiền	Kế toán thanh toán tạo phiếu thu trên Fusion, thu tiền và hạch toán kế toán dựa vào phiếu đề xuất thu tiền chi hộ tạo trên ARAP. Nợ TK 111 Có TK 138	Kế toán thanh toán	Hệ thống
AR03.11	Fusion chuyển dữ liệu thanh toán về ARAP	Sau khi hạch toán kế toán, Fusion chuyển dữ liệu thu tiền về ARAP để cập nhật hệ thống.	Fusion	Hệ thống
AR03.12	ARAP ghi nhận giảm phải thu chi hộ từng đối tượng	Dựa vào dữ liệu chuyển từ Fusion, hệ thống ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu tiền chi hộ theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR03.13	ARAP chuyển dữ liệu chi hộ sang quy trình cần trừ nợ phải thu, phải trả	Cuối tháng, ARAP chuyển dữ liệu chi hộ sang quy trình cần trừ nợ phải thu, nợ phải trả để cần trừ với nợ phải trả chi tiết từng đối tượng.	ARAP – Tự động	Hệ thống
AR03.14	ARAP ghi nhận giảm phải thu chi hộ từng đối tượng	Dựa vào dữ liệu cần trừ, ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu tiền chi hộ từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
AR03.15	Cuối ngày, ARAP chuyển dữ liệu tổng hợp cần trừ về Fusion	Sau khi cập nhật vào hệ thống, ARAP chuyển dữ liệu tổng hợp cần trừ về Fusion để hạch toán kế toán.	ARAP	Hệ thống
AR03.16	Fusion hạch toán kế toán	Dựa vào dữ liệu chuyển từ ARAP, Fusion hạch toán kế toán nghiệp vụ cần trừ. Nợ TK Phải trả Có TK 138	Fusion	Hệ thống
Kết thúc quy trình.				



## 3.2 Quy trình quản lý các khoản chi hộ tiền bảo hiểm xe thương quyền

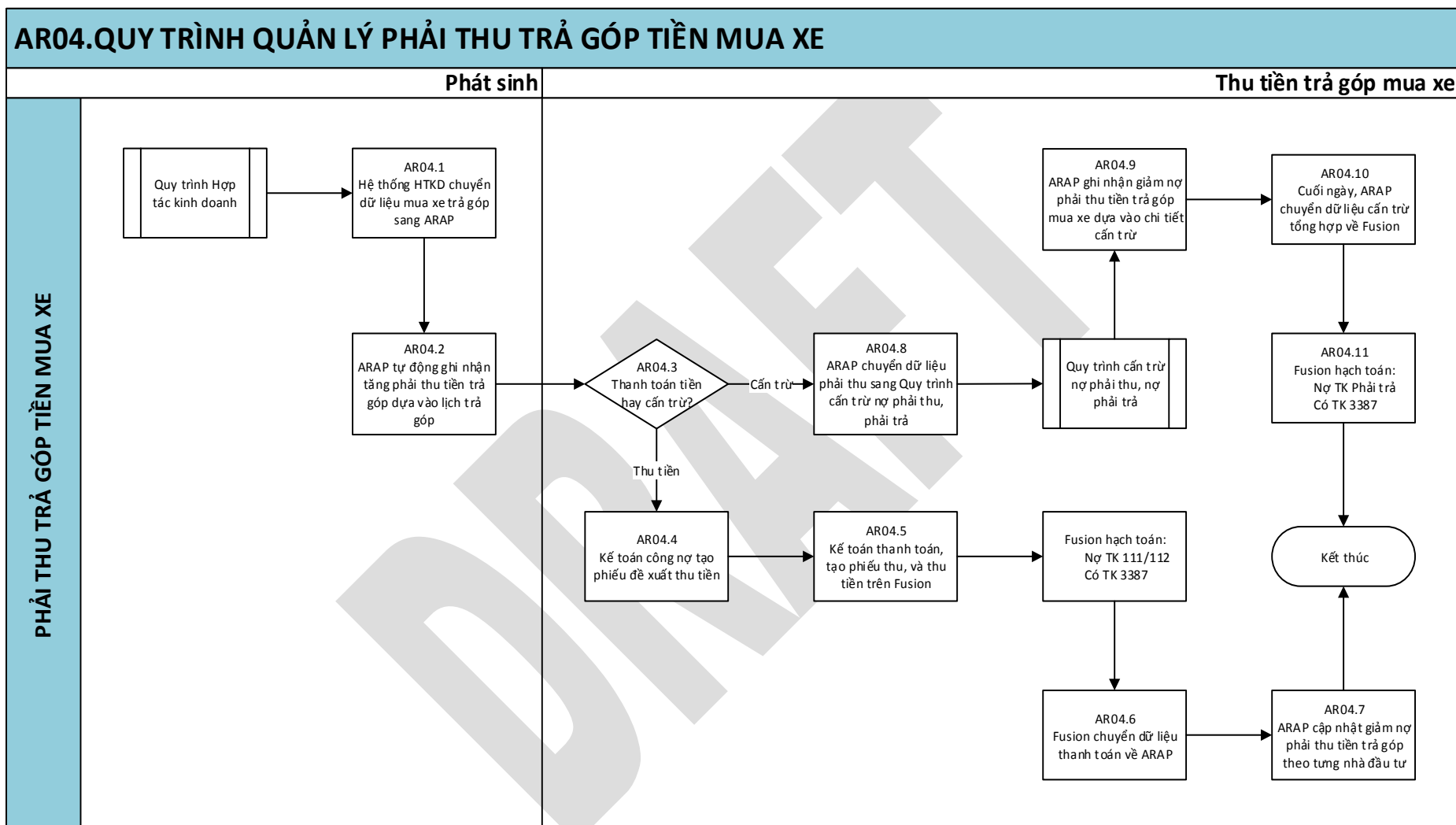


**Diễn giải:**

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR03a.1	Yêu cầu công ty chi hộ	Tài xế/nhân viên yêu cầu công ty chi hộ tiền điện thoại hàng tháng; Nhà đầu tư yêu cầu công ty chi hộ tiền bảo hiểm.	Tài xế/nhân viên/nhà đầu tư	Thủ công
AR03a.2	Tiếp nhận hóa đơn, hợp đồng từ nhà cung cấp	Bộ phận hành chính tiếp nhận hóa đơn điện thoại hàng tháng từ nhà mạng; Bộ phận tài chính tiếp nhận hợp đồng bảo hiểm xe thương quyền và các chứng từ thanh toán khác.	Bộ phận hành chính/Tài chính	Thủ công
AR03a.3	Gửi hóa đơn, hợp đồng cho kế toán, yêu cầu thanh toán	Bộ phận hành chính/Tài chính gửi hóa đơn, hợp đồng và các chứng từ liên quan cho kế toán.	Bộ phận hành chính/Tài chính	Thủ công
AR03a.4	Đã chi tiền chưa?	Nếu Mai Linh đã chi thanh toán phí bảo hiểm hộ cho nhà đầu tư thì thực hiện tiếp Bước AR03a.5 Nếu chưa chi thì thực hiện tiếp Bước AR03a.14.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR03a.5	Đăng nhập hệ thống ARAP, tạo phiếu đề xuất chi hộ	Kế toán công nợ đăng nhập hệ thống ARAP và tạo phiếu đề xuất chi hộ. Cho từng đối tượng.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR03a.6	Tạo phiếu chi trên Fusion và chi tiền	Kế toán thanh toán tạo phiếu chi trên Fusion và chi tiền. Hạch toán kế toán: Nợ TK 138 Có TK 111	Kế toán thanh toán	Hệ thống
AR03a.7	Fusion chuyển dữ liệu chi tiền về ARAP	Sau khi hạch toán kế toán, Fusion chuyển dữ liệu chi tiền về ARAP.	Fusion	Hệ thống
AR03a.8	Hệ thống ARAP ghi nhận tăng phải thu chi hộ theo đối tượng	Hệ thống ARAP dựa vào dữ liệu chuyển từ Fusion để ghi nhận tăng phải thu chi hộ theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
AR03a.9	Thu tiền hay cản trừ nợ?	Nếu thanh toán qua thu tiền thì chuyển sang <b>Bước AR03.10</b> ; Ngoài ra, nếu là cản trừ thì chuyển sang <b>Bước AR03.16</b> .	ARAP	Hệ thống
AR03a.10	Tạo phiếu đề xuất thu tiền chi hộ	Kế toán công nợ tạo phiếu đề xuất thu tiền chi hộ trên hệ thống ARAP.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR03a.11	Tạo phiếu thu trên Fusion và thu tiền	Kế toán thanh toán tạo phiếu thu trên Fusion, thu tiền và hạch toán kế toán dựa vào phiếu đề xuất thu tiền chi hộ tạo trên ARAP. Nợ TK 111 Có TK 138	Kế toán thanh toán	Hệ thống
AR03a.12	Fusion chuyển dữ liệu thanh toán về ARAP	Sau khi hạch toán kế toán, Fusion chuyển dữ liệu thu tiền về ARAP để cập nhật hệ thống.	Fusion	Hệ thống
AR03a.13	ARAP ghi nhận giảm phải thu chi hộ từng đối tượng	Dựa vào dữ liệu chuyển từ Fusion, hệ thống ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu tiền chi hộ theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR03a.14	Kế toán công nợ tạo mới giao dịch nợ phải thu phí bảo hiểm trên ARAP (chi tiết theo NĐT)	Kế toán công nợ đăng nhập hệ thống ARAP, tạo mới giao dịch nợ phải thu tiền chi hộ bảo hiểm xe cho nhà đầu tư xe thương quyền.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR03a.15	Kế toán công nợ hạch toán trên Fusion	Nợ TK 138 Có TK 338	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR03a.16	ARAP chuyển dữ liệu chi hộ sang quy trình cần trừ nợ phải thu, phải trả	Cuối tháng, ARAP chuyển dữ liệu chi hộ sang quy trình cần trừ nợ phải thu, nợ phải trả để cần trừ với nợ phải trả chi tiết từng đối tượng.	ARAP – Tự động	Hệ thống
AR03a.17	ARAP ghi nhận giảm phải thu chi hộ từng đối tượng	Dựa vào dữ liệu cần trừ, ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu tiền chi hộ từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
AR03a.18	Cuối ngày, ARAP chuyển dữ liệu tổng hợp cần trừ về Fusion	Sau khi cập nhật vào hệ thống, ARAP chuyển dữ liệu tổng hợp cần trừ về Fusion để hạch toán kế toán.	ARAP	Hệ thống
AR03a.19	Fusion hạch toán kế toán	Dựa vào dữ liệu chuyển từ ARAP, Fusion hạch toán kế toán nghiệp vụ cần trừ. Nợ TK Phải trả Có TK 138	Fusion	Hệ thống

## 4. Quy trình quản lý phải thu tiền mua xe trả góp

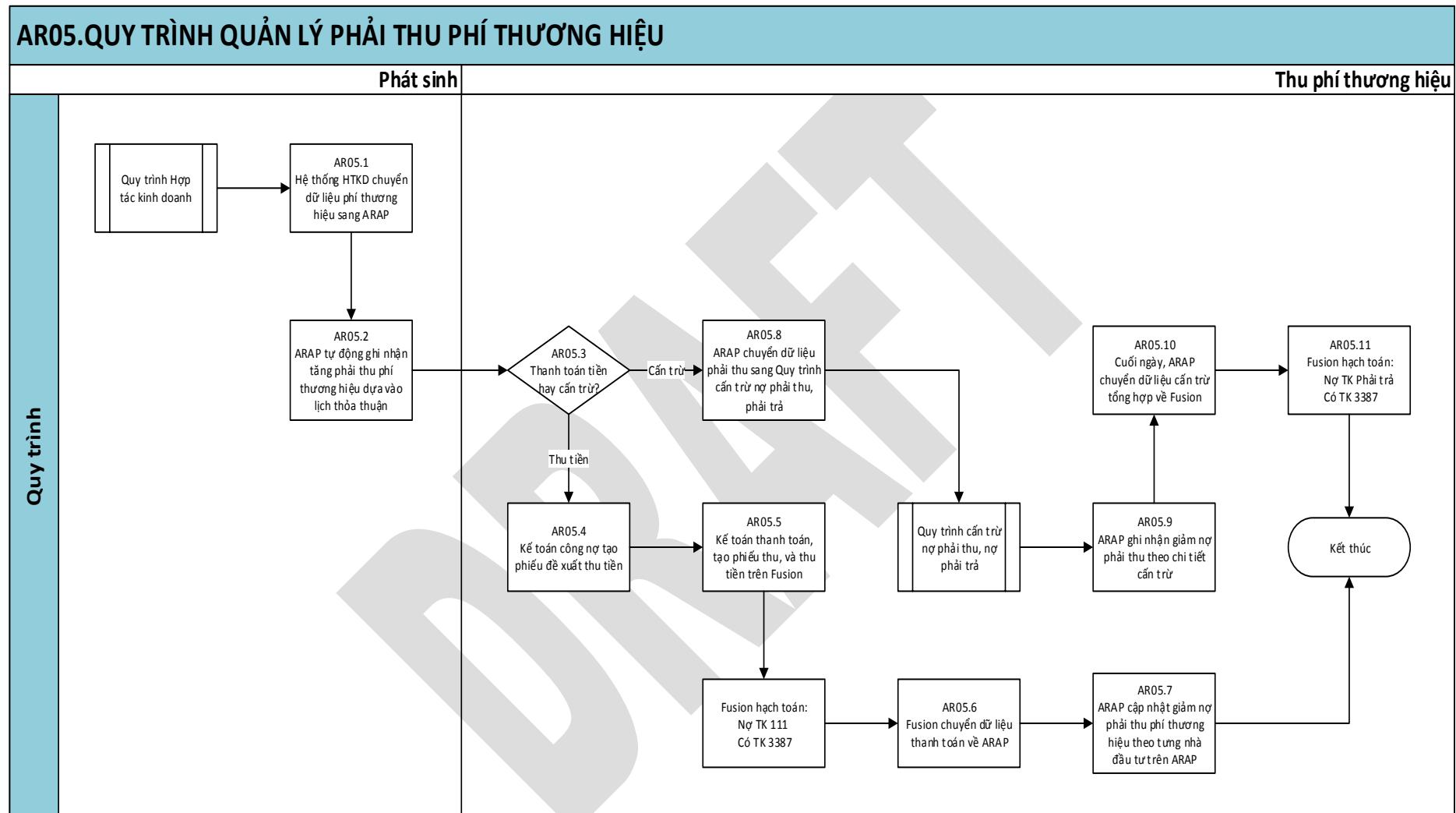


Diễn giải

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR04.1	Hệ thống HTKD chuyển dữ liệu mua xe trả góp sang ARAP	Hệ thống HTKD chuyển dữ liệu mua xe trả góp sang hệ thống ARAP. Dữ liệu bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số hợp đồng HTKD;</li> <li>- Mã nhà đầu tư;</li> <li>- Tên nhà đầu tư;</li> <li>- Lịch trả góp tiền mua xe: hàng tháng + ngày cụ thể, số tháng;</li> <li>- Số tiền trả góp từng kỳ.</li> </ul>	Hệ thống hợp tác kinh doanh	Hệ thống
AR04.2	ARAP tự động ghi nhận tăng phải thu tiền trả góp dựa vào lịch trả góp	ARAP dựa vào lịch trả góp tiền mua xe để ghi nhận tăng nợ phải thu tiền trả góp theo từng nhà đầu tư, từng hợp đồng hợp tác kinh doanh.	ARAP	Hệ thống
AR04.3	Thanh toán tiền hay cần trừ?	Nếu thanh toán tiền thì chuyển sang <b>Bước AR04.4</b> ; Ngoài ra, nếu cần trừ thì tiếp tục <b>Bước AR04.8</b> .	Fusion	Hệ thống
AR04.4	Kế toán công nợ tạo phiếu đề xuất thu tiền	Kế toán công nợ tạo phiếu đề xuất thu tiền trả góp trên ARAP.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AR04.5	Kế toán thanh toán, tạo phiếu thu, và thu tiền trên Fusion	Dựa vào phiếu đề xuất thu tiền, kế toán thanh toán tạo phiếu thu trên Fusion, thu tiền và hạch toán kế toán: Nợ TK 111/112 Có TK 3387	Kế toán thanh toán	Hệ thống
AR04.6	Fusion chuyển dữ liệu thanh toán về ARAP	Sau khi hạch toán kế toán, Fusion chuyển dữ liệu thanh toán về ARAP để cập nhật số dư chi tiết ở ARAP	Fusion	Hệ thống
AR04.7	ARAP cập nhật giảm nợ phải thu tiền trả góp theo từng nhà đầu tư	Dựa vào dữ liệu chuyển từ hệ thống Fusion, ARAP cập nhật giảm nợ phải thu chi tiết từng nhà đầu tư trên ARAP.	ARAP	Hệ thống
AR04.8	ARAP chuyển dữ liệu phải thu sang Quy trình cần trừ nợ phải thu, phải trả	Cuối tháng, ARAP chuyển dữ liệu phải thu tiền trả góp xe sang Hệ thống quản lý ca kinh doanh để thực hiện quy trình cần trừ nợ phải thu.	ARAP	Hệ thống
AR04.9	ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu tiền trả góp mua xe dựa vào chi tiết cần trừ	Dựa vào chi tiết cần trừ chuyển từ Quy trình cần trừ nợ phải thu, nợ phải trả, ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu tiền trả góp xe chi tiết từng nhà đầu tư.	ARAP	Hệ thống
AR04.10	Cuối ngày, ARAP chuyển dữ liệu cần trừ tổng hợp về Fusion	Sau khi nhận dữ liệu cần trừ và cập nhật vào hệ thống, ARAP chuyển dữ liệu cần trừ tổng hợp về Fusion.	ARAP	Hệ thống

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR04.11	Fusion hạch toán	Khi nhận được dữ liệu cần trừ, Fusion hạch toán: Nợ TK Phải trả Có TK 3387	Fusion	Hệ thống
Kết thúc quy trình.				

## 5. Quy trình quản lý phải thu phí thương hiệu



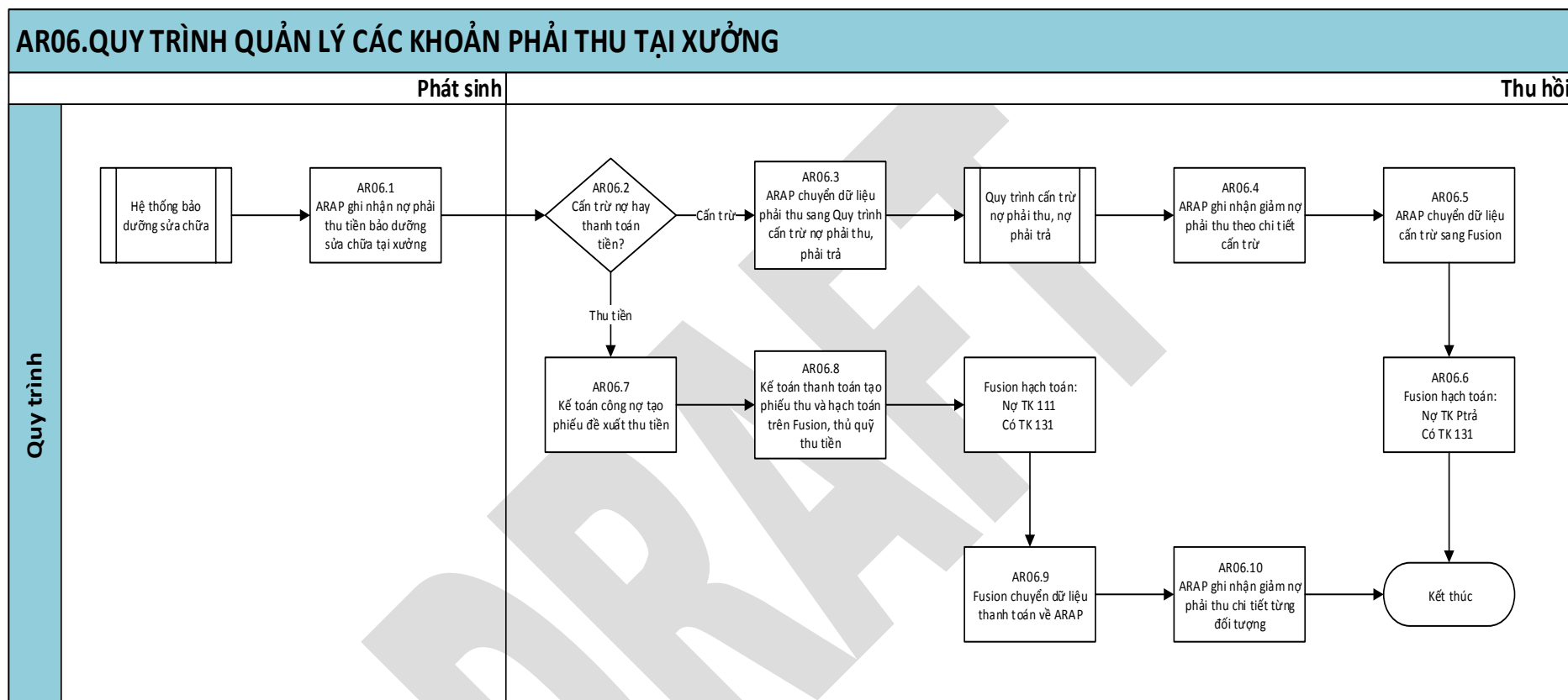
**Diễn giải:**

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
	Quy trình đầu vào	<b>Quy trình hợp tác kinh doanh</b>		
<b>AR05.1</b>	Hệ thống HTKD chuyển dữ liệu phí thương hiệu sang ARAP	Hệ thống HTKD chuyển dữ liệu về phí thương hiệu sang hệ thống ARAP. Dữ liệu bao gồm các thông tin sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số hợp đồng HTKD;</li> <li>- Mã nhà đầu tư;</li> <li>- Tên nhà đầu tư;</li> <li>- Lịch trả phí: Hàng năm, Hàng nửa năm;</li> <li>- Số tiền phí thương hiệu.</li> </ul>	Hệ thống HTKD	Hệ thống
<b>AR05.2</b>	ARAP tự động ghi nhận tăng phải thu phí thương hiệu dựa vào lịch thỏa thuận	Dựa vào dữ liệu chuyển từ hệ thống HTKD, ARAP tự động ghi nhận phải thu phí thương hiệu khi đến thời hạn theo lịch thanh toán.	ARAP	Hệ thống
<b>AR05.3</b>	Thanh toán tiền hay cần trừ?	Nếu câu trả lời là Thanh toán tiền thì chuyển sang <b>Bước AR05.4</b> ; Nếu câu trả lời là Cần trừ thì tiếp tục theo <b>Bước AR05.8</b> .	Kế toán công nợ	Hệ thống
<b>AR05.4</b>	Kế toán công nợ tạo phiếu đề xuất thu tiền	Kế toán công nợ đăng nhập hệ thống ARAP, tạo phiếu đề xuất thu tiền.	Kế toán công nợ	Hệ thống
<b>AR05.5</b>	Kế toán thanh toán, tạo phiếu thu, và thu tiền trên Fusion	Dựa vào phiếu đề xuất thu tiền, kế toán thanh toán tạo phiếu thu, hạch toán kế toán trên Fusion và thu tiền. Nợ TK 111 Có TK 3387	Kế toán thanh toán	Hệ thống
<b>AR05.6</b>	Fusion chuyển dữ liệu thanh toán về ARAP	Sau khi hạch toán kế toán, Fusion chuyển dữ liệu hạch toán về ARAP theo từng phiếu thu.	Fusion	Hệ thống
<b>AR05.7</b>	ARAP cập nhật giảm nợ phải thu phí thương hiệu theo từng nhà đầu tư trên ARAP	ARAP dựa vào dữ liệu chuyển từ Fusion để ghi giảm nợ phải thu phí thương hiệu chi tiết theo từng nhà đầu tư.	ARAP	Hệ thống
<b>AR05.8</b>	ARAP chuyển dữ liệu phải thu sang Quy trình cần trừ nợ phải thu, phải trả	Cuối tháng, ARAP chuyển dữ liệu phải thu phí thương hiệu sang hệ thống Quản lý ca kinh doanh để thực hiện cần trừ nợ thu nhập nhà đầu tư.	ARAP	Hệ thống
<b>AR05.9</b>	ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu theo chi tiết cần trừ	Sau khi nhận dữ liệu cần trừ từ Quy trình cần trừ nợ phải thu, phải trả, ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu theo chi tiết cần trừ.	ARAP	Hệ thống



STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR05.10	Cuối ngày, ARAP chuyển dữ liệu cần trừ tổng hợp về Fusion	Cuối ngày, ARAP chuyển dữ liệu tổng hợp cần trừ sang Fusion để hạch toán kế toán.	ARAP	Hệ thống
AR05.11	Fusion hạch toán kế toán	Fusion hạch toán: Nợ TK Phải trả Có TK 3387	Fusion	Hệ thống
Kết thúc quy trình.				

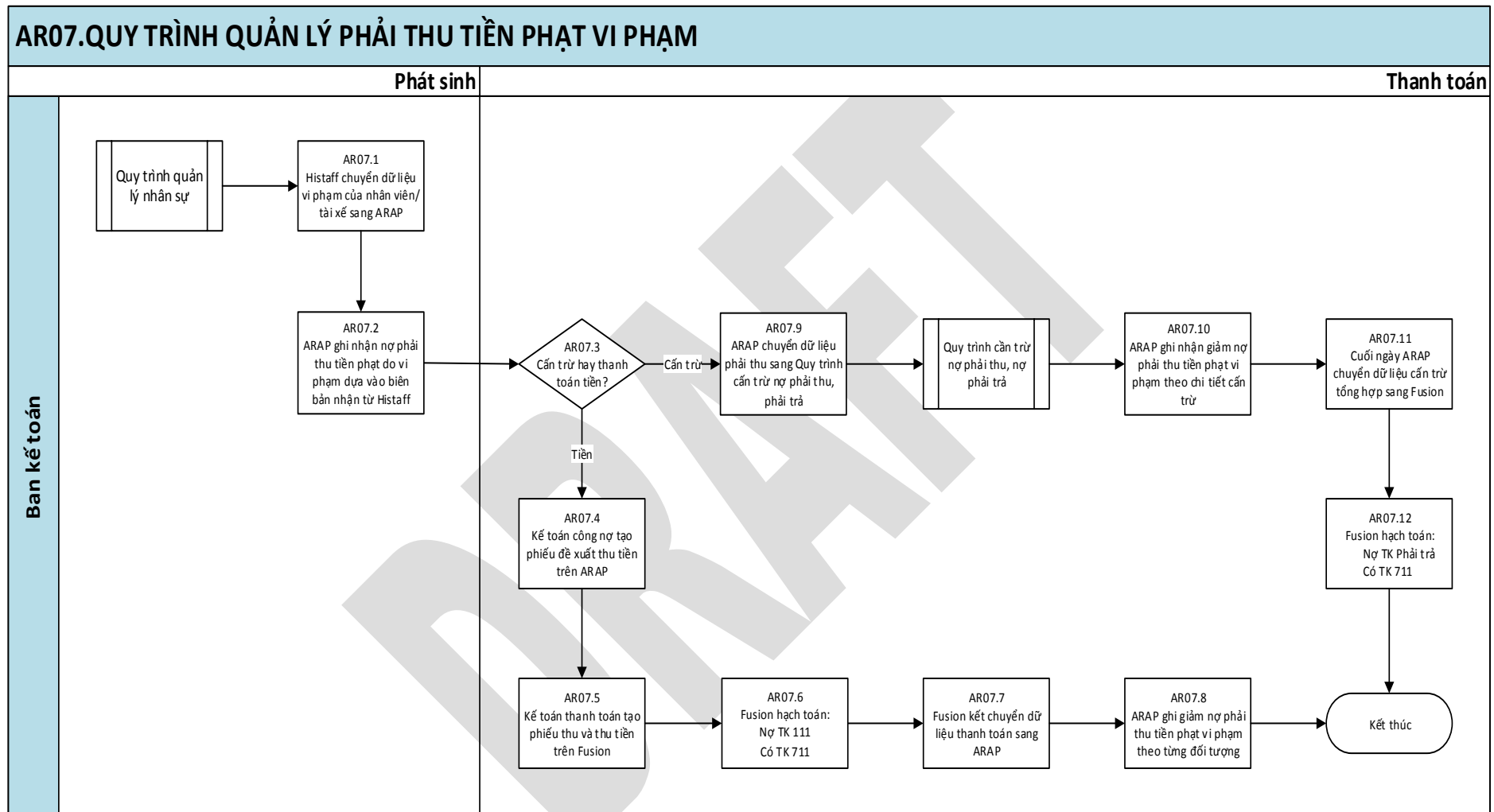
## 6. Quy trình quản lý phải thu phát sinh tại xưởng bảo dưỡng sửa chữa



**Diễn giải:**

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
	Quy trình đầu vào	<b>Quy trình quản lý bảo dưỡng sửa chữa.</b> Cuối ngày, hệ thống bảo dưỡng sửa chữa chuyển toàn bộ dữ liệu doanh thu (cả phải thu, và tiền) sang Fusion để hạch toán kế toán. Đồng thời, hệ thống bảo dưỡng sửa chữa chuyển dữ liệu nợ phải thu tiền bảo dưỡng sửa chữa tại xưởng của tài xế và nhà đầu tư sang ARAP để ARAP ghi nhận phải thu.		
<b>AR06.1</b>	ARAP ghi nhận nợ phải thu tiền bảo dưỡng sửa chữa tại xưởng	Dựa vào dữ liệu chi tiết về nợ phải thu tại xưởng bảo dưỡng sửa chữa chuyển từ hệ thống quản lý bảo dưỡng sửa chữa, ARAP ghi nhận nợ phải thu tiền bảo dưỡng sửa chữa tại xưởng chi tiết theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
<b>AR06.2</b>	Cần trừ nợ hay thanh toán tiền?	Nếu câu trả lời là Cần trừ nợ thì thực hiện theo <b>Bước AR06.3</b> ; Nếu câu trả lời là Thanh toán tiền thì thực hiện <b>Bước AR06.7</b> .	Kế toán công nợ	Hệ thống
<b>AR06.3</b>	ARAP chuyển dữ liệu phải thu sang Quy trình cần trừ nợ phải thu, phải	Cuối tháng, ARAP chuyển dữ liệu phải thu tại xưởng bảo dưỡng sửa chữa để thực hiện cần trừ đối với các đối tượng tương ứng.	ARAP	Hệ thống
<b>AR06.4</b>	ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu theo chi tiết cần trừ	Dựa vào chi tiết cần trừ chuyển từ Quy trình cần trừ nợ phải thu, nợ phải trả, ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu theo từng đối tượng tương ứng trên ARAP.	ARAP	Hệ thống
<b>AR06.5</b>	ARAP chuyển dữ liệu cần trừ sang Fusion	Sau khi ghi nhận giảm, ARAP chuyển dữ liệu cần trừ tổng hợp sang Fusion để hạch toán kế toán.	ARAP	Hệ thống
<b>AR06.6</b>	Fusion hạch toán kế toán	Nợ TK Phải trả Có TK 131	Fusion	Hệ thống
<b>AR06.7</b>	Kế toán công nợ tạo phiếu đề xuất thu tiền	Kế toán công nợ đăng nhập hệ thống ARAP, tạo phiếu đề xuất thu tiền bảo dưỡng sửa chữa.	Kế toán công nợ	Hệ thống
<b>AR06.8</b>	Kế toán thanh toán tạo phiếu thu và hạch toán trên Fusion, thủ quỹ thu tiền	Dựa vào phiếu đề xuất thu tiền, kế toán thanh toán tạo phiếu thu, hạch toán trên Fusion và thủ quỹ thu tiền. Nợ TK 111 Có TK 131	Kế toán thanh toán	Hệ thống
<b>AR06.9</b>	Fusion chuyển dữ liệu thanh toán về ARAP	Sau khi hạch toán, Fusion chuyển dữ liệu thanh toán về ARAP tương ứng từng phiếu đề xuất thu tiền.	Fusion	Hệ thống
<b>AR06.10</b>	ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu chi tiết từng đối tượng	Dựa vào dữ liệu chuyển từ Fusion, ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu trên hệ thống chi tiết theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
<b>Kết thúc quy trình.</b>				

## 7. Quy trình quản lý phải thu tiền phạt vi phạm



Diễn giải:

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
<b>AR07.1</b>	Histaff chuyển dữ liệu vi phạm của nhân viên/tài xế sang ARAP	Sau khi đã có quyết định xử phạt đối với các vi phạm, hệ thống Histaff chuyển dữ liệu vi phạm của nhân viên/tài xế sang ARAP. Dữ liệu bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mã số nhân viên vi phạm;</li> <li>- Họ tên nhân viên vi phạm;</li> <li>- Loại vi phạm;</li> <li>- Ngày vi phạm;</li> <li>- Số biên bản xử phạt;</li> <li>- Ngày biên bản;</li> <li>- Diễn giải vi phạm;</li> <li>- Số tiền bồi thường, phạt.</li> </ul>	HR	Hệ thống
<b>AR07.2</b>	ARAP ghi nhận nợ phải thu tiền phạt do vi phạm dựa vào biên bản nhận từ Histaff	Dựa vào dữ liệu chuyển từ Histaff, ARAP ghi nhận nợ phải thu tiền phạt do vi phạm.	ARAP	Hệ thống
<b>AR07.3</b>	Cần trừ hay thanh toán tiền?	Nếu câu trả lời là Thanh toán tiền thì thực hiện tiếp <b>Bước AR07.4</b> ; Nếu câu trả lời là Cần trừ thì thực hiện tiếp theo <b>Bước AR07.9</b> .	Kế toán công nợ	Hệ thống
<b>AR07.4</b>	Kế toán công nợ tạo phiếu đề xuất thu tiền trên ARAP	Kế toán công nợ đăng nhập hệ thống ARAP, tạo phiếu đề xuất thu tiền trên ARAP.	Kế toán công nợ	Hệ thống
<b>AR07.5</b>	Kế toán thanh toán tạo phiếu thu và thu tiền trên Fusion	Dựa vào phiếu đề xuất thu tiền, kế toán thanh toán tạo phiếu thu trên Fusion và tiến hành thu tiền.	Kế toán thanh toán	Hệ thống
<b>AR07.6</b>	Fusion hạch toán kế toán	Fusion hạch toán: Nợ TK 111 Có TK 711	Fusion	Hệ thống
<b>AR07.7</b>	Fusion kết chuyển dữ liệu thanh toán sang ARAP	Sau khi hạch toán kế toán, Fusion kết chuyển dữ liệu hạch toán thu tiền sang hệ thống ARAP.	Fusion	Hệ thống
<b>AR07.8</b>	ARAP ghi giảm nợ phải thu tiền phạt vi phạm theo từng đối tượng	Dựa vào dữ liệu chuyển từ Fusion, ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu tiền phạt vi phạm theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
<b>AR07.9</b>	ARAP chuyển dữ liệu phải thu sang Quy trình cần trừ nợ phải thu, phải trả	Cuối tháng, ARAP chuyển dữ liệu phải thu tiền phạt chi tiết theo từng đối tượng sang Hệ thống liên quan để cần trừ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với nhân viên văn phòng: chuyển sang Histaff;</li> <li>- Đối với tài xế: chuyển sang Hệ thống quản lý ca kinh doanh.</li> </ul>	ARAP	Hệ thống

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AR07.10	ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu tiền phạt vi phạm theo chi tiết cản trừ	Dựa vào chi tiết cản trừ chuyển từ Quy trình cản trừ nợ phải thu, nợ phải trả, ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu tiền phạt vi phạm theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
AR07.11	Cuối ngày ARAP chuyển dữ liệu cản trừ tổng hợp sang Fusion	Sau khi cập nhật giảm nợ trên ARAP, ARAP chuyển dữ liệu cản trừ tổng hợp sang Fusion để hạch toán kế toán.	ARAP	Hệ thống
AR07.12	Fusion hạch toán kế toán	Fusion hạch toán: Nợ TK Phải trả Có TK 711	Fusion	Hệ thống
Kết thúc quy trình.				



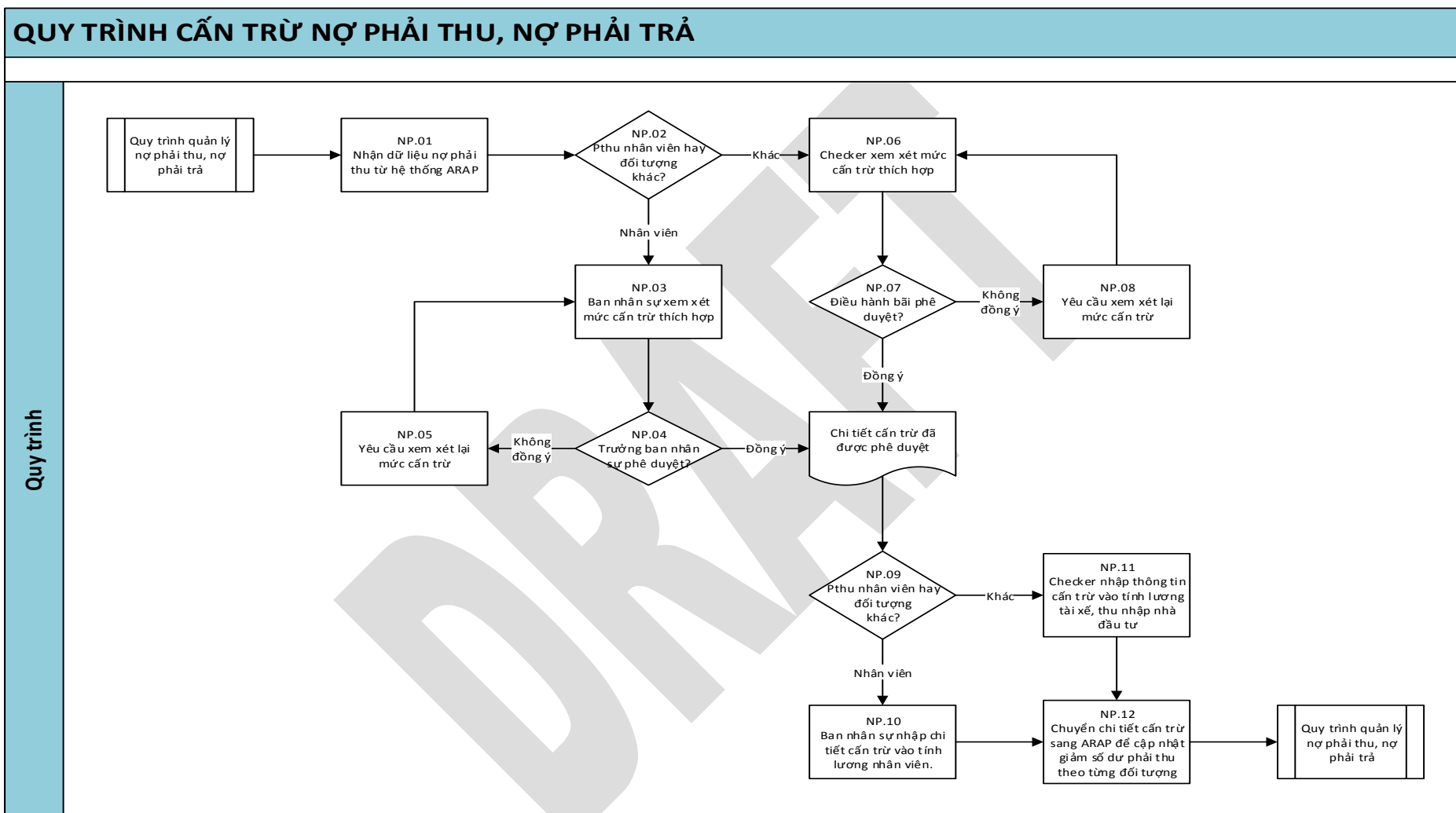
**Diễn giải:**

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AP01.1	Nộp tiền ký quỹ	Khi bắt đầu làm việc, tài xế, thu ngân và kiểm thu tiến hành nộp tiền ký quỹ ban đầu.	Tài xế/Thu ngân/Kiểm thu	Thủ công
AP01.2	Kế toán công nợ tạo đề xuất thu tiền ký quỹ	Kế toán công nợ đăng nhập hệ thống ARAP, tạo phiếu đề xuất thu tiền ký quỹ.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AP01.3	Kế toán thanh toán tạo phiếu thu trên Fusion, thu tiền	Kế toán thanh toán tạo phiếu thu trên Fusion, thu tiền và hạch toán trên Fusion dựa vào phiếu đề xuất. Nợ TK 111 Có TK 344	Kế toán thanh toán	Hệ thống
AP01.4	Fusion chuyển dữ liệu thu tiền ký quỹ về ARAP	Sau khi hạch toán, Fusion chuyển dữ liệu thi tiền ký quỹ sang ARAP để cập nhật phải trả vào hệ thống.	Fusion	Hệ thống
AP01.5	ARAP ghi nhận phải trả tiền ký quỹ theo đối tượng	Dựa vào dữ liệu chuyển từ Fusion, ARAP ghi nhận tăng nợ phải trả tiền ký quỹ chi tiết theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
AP01.6	Ký quỹ đủ theo quy định chưa?	Nếu câu trả lời là Chưa đủ thì thực hiện <b>Bước AP01.7</b> ; Nếu câu trả lời là Đủ thì thực hiện <b>Bước AP01.10</b> .	Kế toán công nợ	Hệ thống
AP01.7	ARAP ghi nhận giao dịch phải thu ký quỹ. Không chuyển số dư cuối ngày	ARAP ghi nhận phải thu ký quỹ để theo dõi chi tiết các đối tượng chưa nộp tiền ký quỹ đủ theo quy định.	ARAP	Hệ thống
AP01.8	ARAP chuyển số dư chi tiết ký quỹ cần cản trừ sang Histaff và Hệ thống QLCKD	Kế toán công nợ, kết chuyển dữ liệu số dư phải thu ký quỹ cần cản trừ chi tiết theo từng đối tượng sang Hệ thống Histaff và Hệ thống quản lý ca kinh doanh để thực hiện cản trừ.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AP01.9	ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu ký quỹ dựa và chi tiết cản trừ	Dựa vào dữ liệu cản trừ chi tiết nhận được từ hệ thống Histaff và Hệ thống quản lý ca kinh doanh, ARAP ghi nhận giảm nợ phải thu ký quỹ trên hệ thống và tăng số dư nợ phải trả tiền ký quỹ chi tiết theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
AP01.10	ARAP chuyển dữ liệu cản trừ thu ký quỹ về Fusion	Sau khi cập nhật số dư phải trả, ARAP chuyển dữ liệu thu ký quỹ qua cản trừ sang Fusion để hạch toán kế toán.	ARAP	Hệ thống
AP01.11	Fusion hạch toán kế toán	Fusion hạch toán: Nợ TK 334 Có TK 344	Fusion	Hệ thống
AP01.12	Thanh toán qua cản trừ nợ hay chi tiền?	Nếu câu trả lời là Cản trừ nợ thì thực hiện tiếp <b>Bước AP01.17</b> ; Nếu câu trả lời là Chi tiền thì thực hiện tiếp <b>Bước AP01.13</b> .		
AP01.13	Kế toán công nợ tạo phiếu đề xuất chi tiền ký quỹ	Kế toán công nợ đăng nhập vào ARAP, tạo phiếu đề xuất chi tiền ký quỹ.	Kế toán công nợ	Hệ thống



STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
AP01.14	Kế toán thanh toán tạo phiếu chi trên Fusion, chi tiền	Dựa vào phiếu đề xuất chi tiền, kế toán thanh toán tạo phiếu chi trên Fusion, chi tiền và hạch toán kế toán: Nợ TK 344 Có TK 111	Kế toán thanh toán	Hệ thống
AP01.15	Fusion chuyển dữ liệu chi ký quỹ sang ARAP	Sau khi hạch toán, Fusion chuyển dữ liệu chi ký quỹ về ARAP theo từng phiếu chi.	Fusion	Hệ thống
AP01.16	ARAP ghi giảm ký quỹ phải trả theo từng đối tượng	ARAP ghi nhận giảm ký quỹ phải trả dựa vào chi tiết phiếu thu chuyển từ Fusion.	ARAP	Hệ thống
AP01.17	ARAP chuyển dữ liệu phải trả sang Quy trình cần trừ nợ phải thu, phải trả	Khi nhà đầu tư, tài xế, thu ngân và checker quyết định nghỉ việc và yêu cầu tắt toán nợ phải thu và phải trả liên quan, kế toán công nợ thực hiện kết chuyển số dư phải trả tiền ký quỹ sang Hệ thống thích hợp để quyết toán công nợ: - Đối với nhân viên (thu ngân, checker): chuyển sang hệ thống Histaff; - Đối với nhà đầu tư và tài xế: chuyển sang hệ thống Quản lý ca kinh doanh.	Kế toán công nợ	Hệ thống
AP01.18	ARAP ghi nhận giảm nợ phải trả dựa vào chi tiết cần trừ	Dựa vào chi tiết cần trừ chuyển bởi Hệ thống Histaff và Hệ thống quản lý ca kinh doanh, ARAP ghi nhận giảm nợ phải trả tiền ký quỹ chi tiết theo từng đối tượng.	ARAP	Hệ thống
AP01.19	ARAP chuyển dữ liệu cần trừ tổng hợp sang Fusion	Cuối ngày, ARAP chuyển dữ liệu cần trừ tổng hợp sang Fusion để hạch toán kế toán.	ARAP	Hệ thống
AP01.20	Fusion hạch toán kế toán	Fusion hạch toán: Nợ TK 344 Có TK Phải thu	Fusion	Hệ thống
<b>Kết thúc quy trình.</b>				

## 9. Quy trình kiểm tra nợ phải thu, nợ phải trả



**Diễn giải:**

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
	Quy trình đầu vào	<b>Quy trình quản lý nợ phải thu, nợ phải trả</b>		
<b>NP.01</b>	Nhận dữ liệu nợ phải thu từ hệ thống ARAP	Định kỳ (hàng tháng) ARAP chuyển dữ liệu nợ phải thu, nợ phải trả về hệ thống thích hợp để tiến hành cần trừ. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với phải thu và phải trả đối tượng tài xế và nhà đầu tư thì chuyển về hệ thống quản lý ca kinh doanh;</li> <li>- Đối với các khoản phải thu và phải trả của nhân viên văn phòng thì chuyển về hệ thống Histaff của Ban nhân sự.</li> </ul>	ARAP/Kế toán công nợ	Hệ thống
<b>NP.02</b>	Phải thu nhân viên hay đối tượng khác?	Nếu câu trả lời là Phải thu nhân viên thì thực hiện <b>Bước NP.03</b> ; Nếu câu trả lời là Đối tượng khác thì thực hiện <b>Bước NP.06</b> .		
<b>NP.03</b>	Ban nhân sự xem xét mức cần trừ thích hợp	Ban nhân sự xem xét và đề nghị mức cần trừ thích hợp nhằm đảm bảo có thể thu được nợ phải thu và mức thu nhập tối thiểu theo quy định của pháp luật.	Ban nhân sự	Hệ thống
<b>NP.04</b>	Trưởng ban nhân sự phê duyệt?	Đề xuất cần trừ phải được phê duyệt bởi Trưởng ban nhân sự trước khi được cần trừ trong hệ thống Histaf và chuyển về hệ thống ARAP để cập nhật số dư. Nếu Trưởng ban nhân sự Đồng ý thì thực hiện tiếp <b>Bước NP.09</b> ; Nếu Trưởng ban nhân sự Không đồng ý thì thực hiện tiếp <b>Bước NP.05</b> .	Trưởng ban nhân sự	Hệ thống
<b>NP.05</b>	Yêu cầu xem xét lại mức cần trừ	Khi Trưởng ban nhân sự không đồng ý phê duyệt mức cần trừ, Trưởng ban nhân sự yêu cầu cán bộ nhân sự xem xét lại mức cần trừ.	Trưởng ban nhân sự	Hệ thống
<b>NP.06</b>	Checker xem xét mức cần trừ thích hợp	Đối với các khoản phải thu và phải trả liên quan đến các đối tượng khác, ngoại trừ nhân viên văn phòng thì checker tại bãi giao ca sẽ xem xét và đề xuất mức cần trừ thích hợp nhằm đảm bảo có thể thu được nợ và đảm bảo được mức thu nhập tối thiểu theo quy định của pháp luật.	Checker	Hệ thống
<b>NP.07</b>	Điều hành bãi phê duyệt?	Mức cần trừ đề xuất phải được phê duyệt bởi Điều hành bãi giao ca trước khi được cần trừ và chuyển về hệ thống ARAP để cập nhật số dư phải thu, phải trả. Nếu Điều hành bãi phê duyệt thì thực hiện tiếp <b>Bước NP.09</b> ; Nếu Điều hành bãi không đồng ý thì thực hiện tiếp <b>Bước NP.08</b> .	Điều hành bãi giao ca	Hệ thống
<b>NP.08</b>	Yêu cầu xem xét lại mức cần trừ	Khi Điều hành bãi không đồng ý phê duyệt mức cần trừ, Điều hành bãi yêu cầu cán bộ nhân sự xem xét lại mức cần trừ.	Điều hành bãi	Hệ thống
<b>NP.09</b>	Phải thu nhân viên hay đối tượng khác?	Nếu câu trả lời là Phải thu nhân viên thì thực hiện <b>Bước NP.10</b> ; Nếu câu trả lời là Đối tượng khác thì thực hiện <b>Bước NP.11</b> .		
<b>NP.10</b>	Ban nhân sự nhập chi tiết cần trừ vào tính lương nhân viên.	Ban nhân sự thao tác trên hệ thống Histaff để cần trừ lương theo chi tiết cần trừ đã được phê duyệt.	Cán bộ nhân sự	Hệ thống

STT	Hoạt động	Diễn giải	Chủ hoạt động	Hệ thống/ Thủ công
NP.11	Checker nhập thông tin cản trừ vào tính lương tài xế, thu nhập nhà đầu tư	Checker thao tác trên hệ thống quản lý ca kinh doanh để cản trừ lương/thu nhập nhà đầu tư theo chi tiết cản trừ đã được phê duyệt.	Checker	Hệ thống
NP.12	Chuyển chi tiết cản trừ sang ARAP để cập nhật giảm số dư phải thu theo từng đối tượng	Đồng thời, dữ liệu cản trừ chi tiết được chuyển về hệ thống ARAP để cập nhật số cản trừ vào hệ thống.	Tự động	Hệ thống
	Quy trình đầu ra	<b>Hệ thống quản lý nợ phải thu, nợ phải trả</b>		



© 2015 KPMG Limited, a Vietnamese limited liability company and a member firm of the KPMG network of independent member firms affiliated with KPMG International Cooperative (“KPMG International”), a Swiss entity. All rights reserved

The information contained herein is of a general nature and is not intended to address the circumstances of any particular individual or entity. Although we endeavour to provide accurate and timely information, there can be no guarantee that such information is accurate as of the date it is received or that it will continue to be accurate in the future. No one should act on such information without appropriate professional advice after a thorough examination of the particular situation.

The KPMG name, logo and “cutting through complexity” are registered trademarks or trademarks of KPMG International.

